

XÂY DỰNG NỀN NGOẠI GIAO TOÀN DIỆN, HIỆN ĐẠI PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG KỶ NGUYÊN MỚI CỦA ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN THANH SƠN*

Trong bối cảnh thế giới đầy biến động và Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới, xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại là yêu cầu cấp thiết để phục vụ hiệu quả cho phát triển kinh tế. Ngoại giao kinh tế cần trở thành trụ cột trung tâm, với mục tiêu duy trì cân bằng quan hệ chiến lược với các nước lớn, nâng cao năng lực dự báo tình hình quốc tế và phát huy vai trò chủ động trong hội nhập. Đồng thời, xây dựng đội ngũ cán bộ ngoại giao chuyên nghiệp, có bản lĩnh, trình độ và kỹ năng phù hợp với yêu cầu mới. Bài viết phân tích bốn yêu cầu cốt lõi của nền ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế, đồng thời đề xuất các giải pháp chiến lược nhằm hiện thực hóa mục tiêu này trong bối cảnh mới của đất nước¹.

Từ khóa: Ngoại giao toàn diện; hiện đại; phát triển kinh tế; kỷ nguyên mới.

In a rapidly changing global landscape and as Vietnam enters a new era of development, establishing a comprehensive and modern diplomatic framework is a pressing requirement to support economic growth effectively. Economic diplomacy must become a central pillar to maintain balanced strategic relations with major powers, enhance the ability to forecast international developments and promote proactive engagement in global integration. At the same time, it is essential to build a professional diplomatic corps equipped with resilience, competence, and the necessary skills to meet new demands. This article explores four key requirements of diplomacy in support of economic development and proposes strategic solutions to achieve this objective within the current national context.

Keywords: Comprehensive diplomacy; modern; economic development; new era.

NGÀY NHẬN: 19/02/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 22/5/2025

NGÀY DUYỆT: 10/6/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.353.2025.1194>

1. Đặt vấn đề

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã đưa kinh tế thế giới bước vào giai đoạn phát triển mới, với nhiều tiềm năng bứt phá, đổi mới sáng tạo mạnh mẽ. Trong bối cảnh đó, Việt Nam cũng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đòi hỏi phải

xây dựng một nền ngoại giao toàn diện, hiện đại để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Một mặt, Việt Nam tích cực tham gia vào giải quyết các vấn đề toàn cầu cấp bách; mặt khác, cũng đã mở rộng quan hệ ngoại

* TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

giao kinh tế, xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nền ngoại giao trong kỷ nguyên mới là sự kế thừa quan điểm về “xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại với ba trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân”². Nền ngoại giao toàn diện phải gắn kết được lợi ích quốc gia với trách nhiệm quốc tế, để duy trì môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển kinh tế. Nền ngoại giao hiện đại phải phù hợp với xu thế trên thế giới, phát huy “sức mạnh mềm” của dân tộc tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hóa, vị thế chính trị và kinh tế của đất nước. Bài viết nghiên cứu về những yêu cầu đặt ra với một nền ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế trong bối cảnh hiện nay; đồng thời, đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại phục vụ phát triển kinh tế trong kỷ nguyên vươn mình của Việt Nam.

2. Những yêu cầu của một nền ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế trong bối cảnh mới

Trong bối cảnh toàn cầu hóa với nhiều biến động địa chính trị hiện nay, các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam, cần có sự thích ứng phù hợp để bảo đảm mục tiêu phát triển kinh tế của mình. Sự thích ứng diễn ra trên nhiều phương diện, từ kinh tế, văn hóa, xã hội, cho đến quan hệ ngoại giao. Trước bối cảnh mới, một nền ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế phải đáp ứng một số yêu cầu sau:

Một là, quan hệ ngoại giao phải cân bằng quan hệ chiến lược với các nước lớn, tiếp tục củng cố quan hệ với các nước láng giềng vì mục tiêu phát triển kinh tế. Việt Nam nằm ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nơi thu hút nhiều sự quan tâm của các nước lớn ở thế kỷ XXI. Trong đó, hai nền kinh tế lớn nhất thế giới là Hoa Kỳ và Trung Quốc đều là các đối tác thương mại vô cùng quan trọng của Việt Nam, luôn duy trì kim ngạch song phương với Việt Nam trên 100 tỷ USD/năm trong

những năm gần đây. Trong 10 tháng đầu năm 2024, Trung Quốc giữ vững là thị trường có quan hệ thương mại hai chiều lớn nhất của nước ta (168,5 tỷ USD) và Mỹ đứng ở vị trí thứ hai (110,7 tỷ USD)³. Vì vậy, duy trì sự cân bằng trong quan hệ ngoại giao với các nước lớn có ý nghĩa quan trọng đối với Việt Nam.

Hai là, ngoại giao kinh tế phải trở thành nhiệm vụ cơ bản, trung tâm của nền ngoại giao Việt Nam. Đây là động lực quan trọng để tăng cường nội lực, cải thiện năng lực cạnh tranh của các ngành kinh tế trong nước. Ngoại giao kinh tế mở ra các cơ hội để kế thừa các thành quả của văn minh nhân loại, học hỏi kinh nghiệm của các nước đi trước và thu hút nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước nhanh, bền vững. Điều này có ý nghĩa quan trọng với một nền kinh tế có độ mở lớn như Việt Nam. Tính đến tháng 10/2024, Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia trên thế giới. Giá trị xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam đạt tỷ lệ gần 100% GDP, trong đó xuất khẩu đóng góp 54% việc làm và một nửa hàm lượng giá trị gia tăng trong nước (khoảng 49% GDP) của quốc gia. Trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam là nền kinh tế dựa vào thương mại nhiều thứ hai, chỉ sau Singapore⁴.

Ba là, nền ngoại giao phải có năng lực dự báo về tình hình và xu thế biến dịch của chính trị quốc tế. Cần làm tốt hơn nữa công tác nghiên cứu, dự báo nhằm nhận diện, đánh giá các xu hướng trên thế giới, nhất là trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội. Thực hiện chia sẻ, phối hợp thông tin giữa đối ngoại, quốc phòng - an ninh để đánh giá tổng thể, toàn diện về tình hình, từ đó, có thể đưa ra những nhận định chính xác, kịp thời, góp phần ứng phó tốt hơn trước những thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

Bốn là, một nền ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế phải có một đội ngũ cán bộ đáp ứng được các yêu cầu của bối cảnh mới. Cán bộ ngoại giao không chỉ cần có trình độ, năng

lực chuyên môn và bản lĩnh chính trị mà phải dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới sáng tạo và ngày càng mang tính chuyên nghiệp trong công việc. Trong tổ chức bộ máy, cần kiện toàn hệ thống các cơ quan làm công tác đối ngoại theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn với các cơ chế, chính sách để cán bộ yên tâm cống hiến.

Mặc dù thời gian qua, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nâng cao cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước nhưng quan hệ ngoại giao vẫn bộc lộ một số bất cập trước yêu cầu vươn mình trong kỷ nguyên mới.

Thứ nhất, quan hệ thương mại của Việt Nam vẫn phụ thuộc khá nhiều vào một số quốc gia cụ thể. Trung bình giai đoạn 2018 - 2023, chỉ riêng hai nước Trung Quốc và Hoa Kỳ đã chiếm gần 40% tổng giá trị thương mại hai chiều của Việt Nam. Điều này dẫn đến những rủi ro cho Việt Nam khi có những biến động địa chính trị hoặc thay đổi trong chính sách thương mại của những quốc gia khác.

Thứ hai, trong bối cảnh thế giới đa cực và nhiều biến động hiện nay, hình ảnh quốc gia đóng vai trò quan trọng trong thu hút đầu tư, tạo dựng niềm tin và tham gia vào các chuỗi giá trị chiến lược. Quan hệ ngoại giao phải nâng tầm để hình ảnh của Việt Nam gắn với hòa bình và tăng trưởng, thay cho bom đạn và chiến tranh.

Thứ ba, Việt Nam chưa phát huy hết tiềm năng quốc gia tại các tổ chức quốc tế. Dù là một thành viên chủ động của ASEAN và từng đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 với nhiều sáng kiến quan trọng nhưng khả năng dẫn dắt và định hình các chương trình nghị sự khu vực của Việt Nam vẫn còn hạn chế, nhất là trong các lĩnh vực liên quan đến kinh tế số, chuyển đổi xanh và cải cách thể chế khu vực.

Thứ tư, mục tiêu chiến lược đến năm 2045 của Việt Nam là trở thành nước phát triển có thu nhập cao, là một mục tiêu đầy

tham vọng, đòi hỏi mức tăng trưởng GDP bình quân 6,5 - 7%/năm trong nhiều thập niên. Để đạt được mục tiêu này, nền ngoại giao phải giúp khai thông các nguồn lực, phát huy tối đa các tiềm năng của đất nước vì mục tiêu phát triển.

3. Một số giải pháp nhằm xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại phục vụ phát triển kinh tế trong kỷ nguyên mới

Một là, đa dạng hóa đối tác, chủ thể, địa bàn, hình thức ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại là giải pháp giúp Việt Nam tránh bị lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác cụ thể nào trong phát triển kinh tế - xã hội. Tùy vào điều kiện cụ thể, vào nhu cầu của Việt Nam và các đối tác mà mức độ và tính chất của các mối quan hệ đối tác này có thể được nâng lên ở các mức “toàn diện”, “chiến lược”, hay “chiến lược toàn diện”.

Đa dạng chủ thể ngoại giao, với ba trụ cột là đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có quan hệ với 247 chính đảng ở 111 quốc gia; Quốc hội có quan hệ với quốc hội, nghị viện của hơn 140 quốc gia; đối ngoại nhân dân có tiềm năng lớn, với 5,3 triệu người Việt Nam sinh sống, làm việc tại 130 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó hơn 80% là ở các nước phát triển⁵. Trong tương lai, cần tiếp tục phát huy vai trò của các chủ thể ngoại giao khác nhau, trong đó: đối ngoại Đảng giữ vai trò nòng cốt trong định hướng chiến lược, chủ trương, đường lối; ngoại giao Nhà nước có vai trò thể chế hóa, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng và đối ngoại nhân dân thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với Nhân dân các nước trên thế giới.

Đa dạng địa bàn ngoại giao được thể hiện trong việc tiếp tục mở rộng quan hệ đối tác với các quốc gia, khu vực và tổ chức trên thế giới. Cần duy trì quyết tâm tham gia các hiệp

định thương mại tự do (FTA), nhất là các FTA thế hệ mới. Tính đến tháng 10/2024, Việt Nam đã ký kết, thực thi 17 FTA và đang đàm phán 2 FTA khác. Các FTA này bao phủ nhiều địa bàn lớn, gồm các hiệp định trong khuôn khổ Cộng đồng ASEAN, khu vực Á - Âu (EUEA), xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), châu Âu (EU) và Trung Đông⁶. Trong tương lai, Việt Nam cần tiếp tục mở rộng các địa bàn hợp tác khu vực, như: Bắc Mỹ, Bắc Âu, Trung Mỹ hay châu Phi. Bên cạnh việc tích cực tham gia quá trình xây dựng Cộng đồng ASEAN, Việt Nam cũng cần quan tâm đến triển vọng gia nhập các cộng đồng quốc tế khác như khối BRICS.

Đa dạng hình thức ngoại giao nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động ngoại giao, qua đó, duy trì ổn định, hòa bình cho phát triển kinh tế - xã hội. Ngoại giao chính trị là nhiệm vụ trọng yếu và thường xuyên; ngoại giao kinh tế là trọng tâm quan trọng nhất để phát triển kinh tế - xã hội; ngoại giao văn hóa cần được phát huy tuyên truyền, quảng bá, xây dựng hình ảnh quốc gia. Trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, khoa học - công nghệ đã giúp truyền thông trở thành một công cụ ngoại giao hữu hiệu.

Tại Hoa Kỳ, việc có nhiều người theo dõi trên mạng xã hội Twitter hay Truth Social đã một phần giúp cho Tổng thống Trump đắc cử. Tại Anh, mạng xã hội Facebook được cho là đã giúp phong trào Brexit lôi kéo được nhiều người ủng hộ hơn. Rất nhiều thông điệp, lời kêu gọi hay vận động được các quốc gia truyền tải một cách gián tiếp hoặc công khai qua các kênh truyền thông này⁷. Vì vậy, một trong những hình thức ngoại giao mà Việt Nam cần chú trọng phát triển, đó là qua các phương tiện truyền thông, như: truyền hình số, truyền hình vệ tinh hay internet để cung cấp những thông tin kịp thời, chính xác và dễ tiếp cận.

Hai là, tăng cường truyền thông quốc tế về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Trong năm 2024, Việt Nam đã tuyên bố

bắt đầu kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc từ Đại hội XIV của Đảng. Tuyên bố này đã nhận được sự quan tâm của dư luận quốc tế, nhất là khi địa chính trị quốc tế có nhiều biến động. Trong bối cảnh nhiều quốc gia trên thế giới đang có sự “trỗi dậy” và “vươn mình” thì cách thức truyền thông về kỷ nguyên mới của Việt Nam có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh đất nước trong mắt bạn bè quốc tế.

Nhiều sự kiện quốc tế gần đây cho thấy thái độ của cộng đồng quốc tế về những sự kiện tương đồng có thể thay đổi tùy theo nguồn tin và cảm nhận của họ về các chủ thể liên quan. Qua truyền thông, nhiều quốc gia cũng đã xây dựng hình ảnh đất nước mình trong dư luận quốc tế. Cách diễn đạt hay góc nhìn của truyền thông có thể khiến cho cùng một thông tin được hiểu theo nhiều cách khác nhau. Do đó, việc có một kênh truyền thông để cung cấp các thông tin chính xác từ Việt Nam có thể giúp bạn bè quốc tế có góc nhìn đúng về kỷ nguyên vươn mình của nước ta, phản bác các thế lực thù địch và tạo sự liên kết giữa những kiều bào với quê hương. Các kênh truyền thông có thể là các kênh ngoại giao chính thức, truyền hình kỹ thuật số, internet hay thậm chí là mạng xã hội.

Từ việc chú trọng ưu tiên truyền thông trong kỷ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, cụ thể là đưa Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030; trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao vào năm 2045; khơi dậy tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước⁸. Trong bối cảnh hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, Việt Nam chỉ nhấn mạnh đến việc phát huy nội lực và nâng cao sức mạnh tự cường và không làm tổn hại đến lợi ích của bất cứ quốc gia nào khác.

Ngoài các mục tiêu kinh tế trong kỷ nguyên mới, Việt Nam cần tái khẳng định thông điệp “bốn không” đã được nhắc đến

trong Sách trắng quốc phòng Việt Nam (năm 2019). Việc tái khẳng định này là điều cần thiết trong bối cảnh địa chính trị, địa kinh tế phức tạp hiện nay, vừa để thông tin về nhu cầu nâng cao sức mạnh tự cường của Việt Nam, vừa tránh phát sinh những hiểu lầm không đáng có.

Ba là, phát huy tính trách nhiệm trong quan hệ quốc tế vì mục tiêu phát triển kinh tế.

Để xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, Việt Nam cần tiếp tục phát huy vai trò và tinh thần trách nhiệm trong các tổ chức quốc tế. Bối cảnh thế giới hiện nay đang mở ra những cơ hội nhất định để Việt Nam có thể tranh thủ nâng cao vị thế. Trước hết, đó là cơ hội để Việt Nam chủ động đề xuất, khởi xướng và ủng hộ các phong trào cải tổ thể chế quốc tế theo hướng dân chủ và công bằng hơn. Trong một thế giới đa cực, với nhiều quốc gia đang phát triển có cùng lợi ích với Việt Nam sẽ tạo nên nhiều triển vọng hợp tác và đồng thuận cho vai trò của Việt Nam. Minh chứng là Việt Nam đã hai lần được bầu vào vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc (nhiệm kỳ 2008 - 2009 và 2020 - 2021).

Đối với khu vực Đông Á, những bất đồng và sự thiếu tin tưởng nhau trong quá khứ, nhất là giữa Nhật Bản và Trung Quốc đã gây nên thách thức không nhỏ đối với quá trình hội nhập khu vực⁹. Nhưng thách thức này cũng có thể trở thành cơ hội để Việt Nam phát huy vai trò kết nối trong nội khối ASEAN và vai trò của ASEAN trong khu vực Đông Á.

Việt Nam có thể thông qua ASEAN duy trì một vai trò quan trọng hơn trong khu vực Đông Á. Khi những nền kinh tế lớn ở khu vực, như: Trung Quốc, Hàn Quốc hay Nhật Bản khó được các nước khác thừa nhận vai trò hạt nhân liên kết thì ASEAN nổi lên như một chủ thể có tính kết nối cho toàn bộ khu vực Đông Á. Từng nước ASEAN riêng lẻ khó có thể đảm nhận vị trí hạt nhân khu vực, nhưng ASEAN như một chỉnh thể, với quy mô kinh tế lớn thứ năm, dân số lớn thứ ba thế giới lại rất phù

hợp với vị trí này¹⁰. Cần tiếp tục nêu rõ vai trò của Việt Nam trong khu vực ASEAN.

Bốn là, tận dụng các cơ hội, tiềm năng phục vụ phát triển kinh tế.

Việt Nam phải tận dụng cơ hội để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, mở rộng quan hệ thương mại và thực hiện chuyển giao công nghệ. Tiếp nhận các nguồn vốn đầu tư nước ngoài giúp Việt Nam có nhiều điều kiện để mở rộng sản xuất, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước mà không phải duy trì một tỷ lệ tiết kiệm quá cao. Vì vậy, mỗi hoạt động ngoại giao đều cần chú trọng đến việc tìm kiếm cơ hội hợp tác kinh tế mới, vận động các tập đoàn kinh tế lớn đầu tư vào Việt Nam. *Một mặt*, cần duy trì kết nối với các đối tác đầu tư lớn ở Việt Nam, như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc... *Mặt khác*, phải tăng cường thu hút các nhà đầu tư lớn khác từ Bắc Mỹ (Hoa Kỳ, Canada), Tây Âu (Pháp, Đức, Hà Lan) hay Trung Đông (Qatar, Saudi Arabia, UAE).

Năm là, cần phát huy tiềm năng của cán bộ làm công tác ngoại giao, xây dựng một đội ngũ cán bộ ngoại giao chuyên nghiệp. Điều này được thực hiện trước hết qua việc rèn luyện đạo đức, phẩm chất chính trị cho người cán bộ ngoại giao. Một cán bộ ngoại giao phải tuyệt đối trung thành với lý tưởng của Đảng, luôn đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết; không bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất và sự lôi kéo của các thế lực thù địch. Cán bộ ngoại giao cũng cần được đào tạo về chuyên môn để nắm được luật pháp quốc tế, thông thạo ngoại ngữ và am hiểu văn hóa, môi trường làm việc tại địa bàn hoạt động.

Để hướng đến nâng tầm vị thế quốc gia trên trường quốc tế, Việt Nam cần có kế hoạch bồi dưỡng và thực tập cho cán bộ ngoại giao tại các tổ chức quốc tế. Điều này giúp cán bộ ngoại giao hình thành các kỹ năng theo chuẩn quốc tế, từ đó, sẵn sàng nhận nhiệm vụ tại các tổ chức này khi được cộng đồng quốc tế tín nhiệm.

Sáu là, Việt Nam có thể phát huy tiềm năng vị trí địa chiến lược của mình để phát triển kinh tế - xã hội. Với tư cách là một nền kinh tế mới nổi, nằm gần trung tâm cung ứng chính của thế giới, Việt Nam có nhiều cơ hội đón các làn sóng chuyển dịch sản xuất. Việt Nam được cho là sẽ trở thành địa điểm lý tưởng cho làn sóng chuyển dịch sản xuất ra khỏi Trung Quốc, do lợi thế về khoảng cách địa lý gần Trung Quốc, nhân công có tay nghề với chi phí cạnh tranh và hạ tầng đang được đầu tư mạnh mẽ. Vì vậy, quan hệ ngoại giao của Việt Nam phải được định hình để nắm bắt được xu hướng chuyển dịch này.

4. Kết luận

Trong kỷ nguyên mới của đất nước, xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại trở thành một cơ sở vững chắc để phát triển sức mạnh kinh tế cho Việt Nam. Trước những biến dịch về trật tự thế giới hiện nay, nền ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế phải đáp ứng một số yêu cầu nhất định, như: duy trì cân bằng quan hệ chiến lược với các nước lớn, tiếp tục củng cố quan hệ với các nước láng giềng; phát huy vai trò trung tâm của ngoại giao kinh tế; có năng lực dự báo về tình hình và xu thế biến dịch của chính trị quốc tế; có một đội ngũ cán bộ đáp ứng được các yêu cầu của bối cảnh mới.

Để xây dựng một nền ngoại giao toàn diện, hiện đại phục vụ phát triển kinh tế, Việt Nam cần chú trọng một số giải pháp sau: (1) Đa dạng hóa đối tác, chủ thể, địa bàn, hình thức ngoại giao; (2) Tăng cường truyền thông quốc tế về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam; (3) Phát huy tính trách nhiệm trong quan hệ quốc tế; (4) Tận dụng các cơ hội, tiềm năng phục vụ phát triển kinh tế.

Tiềm lực kinh tế cũng là một trong bốn trụ cột chính của sức mạnh quốc gia¹¹. Sức mạnh kinh tế là cơ sở tạo nên quyền lực mềm thông qua các dòng lưu chuyển của hàng hóa và tư bản hay qua các biện pháp trừng phạt hoặc hỗ trợ kinh tế. Sức mạnh kinh tế cho phép các quốc gia đầu tư vào quân sự, công

nghệ và hạ tầng để bảo đảm chủ quyền lãnh thổ. Vì vậy, tích cực, chủ động tham gia vào hội nhập kinh tế, ký kết các hiệp định thương mại, xúc tiến và thu hút đầu tư sẽ có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế trong kỷ nguyên vươn mình của Việt Nam □

Chú thích:

1. Bài viết là sản phẩm của Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ trọng điểm: “Nghiên cứu một số vấn đề lý luận và thực tiễn trong nhiệm kỳ Đại hội XIII phục vụ cho việc hoạch định đường lối phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng”. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, năm 2024 - 2025,

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 162.

3. Xuất, nhập khẩu hàng hóa duy trì mức tăng cao, điểm sáng khu vực kinh tế trong nước. <https://www.gso.gov.vn>, ngày 11/11/2024.

4. WB (2024). *Việt Nam 2045: Nâng cao vị thế Thương mại trong một thế giới đang thay đổi - Con đường dẫn đến tương lai thu nhập cao của Việt Nam*. Ngân hàng Thế giới, Washington DC, tr. 22.

5. *Phát huy sức mạnh nhân dân trong công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay*. <https://tapchiconsan.org.vn>, ngày 31/3/2024.

6. Trung tâm WTO và Hội nhập. *Tổng hợp các FTA của Việt Nam, tính đến tháng 10/2024*.

7, 10. Nguyễn Thanh Sơn (2023). *Chiến lược đối ngoại của các nước lớn trong bối cảnh thế giới hiện nay: Sự kết hợp các công cụ địa kinh tế và địa chính trị*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 254, 256.

8. *Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; những định hướng chiến lược đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc*. <https://tapchiconsan.org.vn>, ngày 31/10/2024.

9. Yahuda, Michael. (2011). *The International Politics of the Asia*.

11. Cohen, Saul Bernard. (2015). *Geopolitics: The geography of international relations (3rd ed.)*. Unit A, Whitacre Mews, 26-34 Stannary Street, London: Rowman & Littlefield.